

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2017/HSPT

Ngày: 29/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Ngô Quang Dũng

Các Thẩm phán : Ông Bạch Đăng Thi

Ông Ong Thân Thắng

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Linh Chi- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Phùng- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29/11/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, mở phiên toà xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 164/2017/HSPT ngày 11/10/2017 đối với bị cáo La Văn M do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 31/2017/HSST ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **La Văn M**, sinh năm 1972; nơi thường trú: thôn Nội Hạc, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; con ông La Văn L và con bà Nguyễn Thị L; có vợ: Nông Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 29/04/2017 đến ngày 02/05/2017; hiện đang tại ngoại (vắng mặt).

2. Họ và tên: **Giáp Văn P**, sinh năm 1983; nơi thường trú: thôn N, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Giáp Văn H (Đã chết) và con bà Đồng Thị B; có vợ: Giáp Thị L và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 27/12/2016, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang quyết định khởi tố bị can số 24/QĐ đối với

Giáp Văn P về tội “Đánh bạc”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/04/2017 đến ngày 02/05/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra còn có 06 bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên thì nội dung vụ án được tóm tắt nh- sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/4/2017, Giáp Văn P, sinh năm 1983 ở thôn N, xã V, huyện T đến nhà La Văn M, sinh năm 1972 ở thôn N, xã V, huyện T chơi thì gặp chị Nông Thị H (vợ anh M) đang ở nhà. Một lúc sau có Đỗ Văn D, sinh năm 1986, Lưu Ngọc H, sinh 1974, Ngô Văn T, sinh năm 1982 đều ở thôn C, xã V, huyện T; Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 ở thôn N, xã V, huyện T đến nhà M chơi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày La Văn M (chủ nhà) đi làm về, M cùng mọi người ngồi chơi, uống nước một lúc thì chị Nông Thị H có công việc phải đi ra ngoài. Lúc này Giáp Văn P, Lưu Ngọc H, Nguyễn Văn T, Ngô Văn T và Đỗ Văn D rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa ăn tiền. M đồng ý cho mọi người vào trong gian buồng để đánh bạc. Lưu Ngọc H đi làm 4 quân vị bằng tre, một mặt được bôi mực màu đen, một mặt để nguyên còn những dụng cụ khác gồm bát sứ, đĩa sứ, 02 thảm màu nâu và 01 chiếc chiếu cói do La Văn M đã chuẩn bị sẵn từ trước để tại gian buồng của gia đình. Giáp Văn P, Lưu Ngọc H, Nguyễn Văn T, Ngô Văn T và Đỗ Văn D cùng nhau đi vào gian buồng nhà La Văn M đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa với mức đặt cửa 50.000 đồng và tối đa không giới hạn còn La Văn M thực hiện việc trông coi, canh gác và đóng mở cửa nếu có người khác đến đánh bạc.

Hình thức chơi xóc đĩa quy định: Sử dụng 04 quân vị hình vuông được làm bằng tre, cả 4 quân bài đều có 01 mặt màu đen và 01 mặt màu trắng. Người cầm cái đặt 4 quân bài vào lòng chiếc đĩa bằng sứ sau đó úp chiếc bát sứ lên; người cầm cái hai tay cầm chắc bát và đĩa rồi thực hiện động tác lắc mạnh cho các quân bài chuyển động tự do, sau đó đặt bát, đĩa xuống chiếu; người chơi đặt tiền theo hai cửa chắn ở bên tay phải người cầm cái và cửa lẻ ở bên tay trái người cầm cái. Khi mở bát ra có kết quả: Nếu có 02 mặt màu đen và 02 mặt màu trắng, 04 mặt màu đen hoặc 04 mặt màu trắng thì người nào đặt cửa chắn thắng; Nếu các quân vị có 01 mặt màu đen, 03 mặt màu trắng hoặc 01 mặt màu

trắng 03 mặt màu đen thì người đặt cửa lẻ thắng. Số lượng tiền đặt tùy thuộc vào mỗi ván chơi nhưng tối thiểu là 50.000 đồng và tối đa không giới hạn. Người cầm cái sẽ lấy tiền của người thua trả cho người thắng nếu thiếu thì phải bỏ tiền của mình ra trả cho người thắng, nếu số tiền của người thua nhiều hơn số tiền phải trả cho người thắng thì người cầm cái sẽ được số tiền đó. Mức trả thưởng theo tỷ lệ 1 x 1 nghĩa là số tiền đặt cửa nếu trúng sẽ được lấy số tiền đã đặt cửa về và được người cầm cái trả thêm số tiền bằng với số tiền đã đặt cược.

Ngô Văn T làm người xóc cái cho các đối tượng Giáp Văn P, Đỗ Văn D, Lưu Ngọc H, Nguyễn Văn T tham gia đặt cửa đánh bạc với nhau, được một lúc thì La Văn M vào bảo Giáp Văn P, Lưu Ngọc H, Nguyễn Văn T, Ngô Văn T và Đỗ Văn D mỗi người phải nộp cho La Văn M 100.000 đồng tiền hồ. Tổng số tiền M thu được là 500.000 đồng. Các đối tượng trên đánh bạc đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì có Đặng Đình P, sinh năm 1968 ở thôn C, xã V, huyện T đến nhà La Văn M thấy mọi người đang đánh bạc Đặng Đình P vào ngồi xem mọi người đánh bạc một lúc thì Đặng Đình P lấy tiền của Lưu Ngọc H vào đặt cửa cùng tham gia đánh bạc với mọi người (Đặng Đình P lấy hai lần, mỗi lần 100.000 đồng). Ngô Văn T, Giáp Văn P, Lưu Ngọc H, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn D, Đặng Đình P cùng nhau đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút thì có thêm Đỗ Đức C, sinh năm 1983 ở thôn C, xã V, huyện T đến nhà La Văn M thấy mọi người đang đánh bạc, Đỗ Đức C đem theo 1.600.000 đồng vào tham gia đánh bạc cùng mọi người được một lúc thì bị hết tiền nên Đỗ Đức C bảo La Văn M cho vay 3.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc, Minh đồng ý cho Đỗ Đức C vay tiền nhưng chỉ đưa cho Đỗ Đức C số tiền là 2.900.000 đồng. Các đối tượng trên đánh bạc đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Tân Yên phát hiện bắt quả tang.

Tại bản án số 31/2017/HSST ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo La Văn M, Giáp Văn P, Đỗ Văn D, Lưu Ngọc H, Ngô Văn T, Nguyễn Văn T, Đỗ Đức C, Đặng Đình P phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 33, Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo La Văn M 08 (tám) tháng tù, trừ cho bị cáo 03 ngày bị tạm giữ từ ngày 29/04/2017 đến ngày 02/05/2017, bị cáo còn phải chấp hành 07

tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước;

Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo Giáp Văn P 06 tháng tù, xử phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo, các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 05/9/2017, bị cáo La Văn M kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Ngày 06 /9/2017, bị cáo Giáp Văn P kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo, bị cáo rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo La Văn M vắng mặt, không có đơn rút kháng cáo;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án, phân hóa vai trò của các bị cáo đã xác định án sơ thẩm xử phạt bị cáo La Văn M 08 tháng tù về tội Đánh bạc và không cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật, đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo La Văn M và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Giáp Văn P rút kháng cáo nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, đơn kháng cáo của bị cáo La Văn M;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo La Văn M vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, bị cáo chỉ có kháng cáo theo hướng giảm nhẹ mà không bị kháng cáo, kháng nghị theo hướng bất lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo La Văn M là đúng với hướng dẫn tại Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08/12/2005 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 245 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 29/4/2017, tại gia đình La Văn M, sinh năm 1972 ở thôn N, xã V, huyện T, Công an huyện Tân Yên phát hiện bắt quả tang Giáp Văn P, sinh năm 1983; Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 đều ở thôn N, xã V, huyện T; Đỗ Văn D, sinh năm 1986; Lưu Ngọc H, sinh 1974; Ngô Văn T, sinh năm 1982; Đặng Đình P,

sinh năm 1968; Đỗ Đức C, sinh năm 1983 đều ở thôn C, xã V, huyện T thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 9.720.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống lành mạnh của đời sống cộng đồng. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội hiện nay và cũng là nguyên nhân dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 9.720.000 đồng, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo phạm tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo La Văn M thấy rằng: Tuy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án vì bị cáo là chủ nhà chứa chấp các đối tượng đánh bạc, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, canh gác, cho vay tiền để đánh bạc, bị cáo còn có thu được 500.000 đồng tiền hồ nên có hành vi Gá bạc. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xem xét đánh giá đúng vai trò của bị cáo trong vụ án đã xử phạt bị cáo 08 tháng tù và không cho hưởng án treo là không nặng mà đã có sự khoan hồng cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo La Văn M không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Giáp Văn P: Bị cáo Giáp Văn P kháng cáo giảm hình phạt tù và hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã rút kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Giáp Văn P.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

Về án phí: Bị cáo La Văn M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo La Văn M và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

□p dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 33 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo La Văn M 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ 03 ngày bị tạm giữ (từ ngày 29/04/2017 đến ngày 02/05/2017).

2. Về án phí: Bị cáo La Văn M phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- TAND huyện Tân Yên;
- THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Ngô Quang Dũng

